

BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2024

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 3652/2024/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Việt Liên Kết

Địa chỉ: Số 22, ngách 1/34, phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại: 02462815122

Fax: 024 62815120

Email: hien.nguyenthao@yahoo.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Nature's Way Complete Daily Multivitamin;;
do:

Lavida Nutraceuticals Pty Ltd

Địa chỉ: 1/25 Wonderland Drive, Eastern Creek NSW 2766, Australia sản xuất, phù hợp:

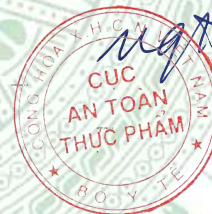
Tiêu chuẩn nhà sản xuất theo mã sản phẩm TB-RD1248-BLK, phiên bản số 01 ngày 30/09/2023

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hùng Long

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10/2023/0101905887-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Việt Liên Kết

Địa chỉ: Số 22, ngách 1/34, phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại: 02462815122

Fax: 024 62815120

E-mail: hien.nguyenthao@yahoo.com

Mã số doanh nghiệp: 0101905887

Số giấy chứng nhận GMP:

Ngày hết hiệu lực/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Nature's Way Complete Daily Multivitamin

2. Thành phần:

Trong 1 viên chứa:

Retinol Acetate 258,7mcg (Từ Dry Vitamin A Acetate 500 B PI 3176 – 1,5mg) (Tương đương Vitamin A – 752 IU (225 mcg RE))
Thiamine Nitrate 700mcg (Tương đương Thiamine (Vitamin B1) – 567,4 mcg)
Riboflavin (Vitamin B2) 1,3mg; Nicotinamide 16mg
Pyridoxine Hydrochloride 0,7mg (Từ Pyridoxine Hydrochloride DC 97 – 718,2 mcg, Chứa Hypromellose) (Tương đương Pyridoxine (Vitamin B6) – 0,6 mg)
Cyanocobalamin (Vitamin B12) 2mcg
Ascorbic Acid (Vitamin C) 25mg (Từ Ascorbic Acid 97 DC – 25,77 mg, chứa Hypromellose)
Colecalciferol (Vitamin D3) 7,5mcg (Từ Dry Vitamin D3 100 CWS/AM PI 11111 – 3,00 mg, Chứa Sucrose (1,71 mg theo đầu vào)) (Tương đương Vitamin D3 – 300 IU)
dl-alpha-tocopheryl acetate (Vitamin E) 3mg (Từ Dry Vitamin E 50% Type CWS/S PI 4706 – 6,00 mg) (Tương đương Vitamin E – 3 IU)
Biotin 30mcg; Acid folic 100mcg
Canxi Pantothenate 2,18mg (Tương đương Acid Pantothenic (Vitamin B5) – 2,00 mg)
Kẽm oxit 1,74mg (Tương đương Kẽm – 1,40 mg)
Chromic Chloride Hexahydrate 25,7mcg (Tương đương Chrom – 5 mcg)
Đồng oxit 213mcg (Tương đương Đồng – 170 mcg); Kali Iodide 65,4mcg (Tương đương Iod – 50 mcg)
Sắt Fumarate 5,94mg (Tương đương Sắt – 1,9 mg) (Tổng Sắt – 3,64 mg)
Magie oxit 71,07mg (Tương đương Magie – 42 mg) (Tổng Magie – 42,27 mg)
Mangan Sulfate Monohydrate 3,08mg (Tương đương Mangan – 1 mg)
Phụ liệu: Chất độn (Canxi Hydrogen Phosphate Dihydrate, Microcrystalline Cellulose), Chất ổn định (Povidone, Croscarmellose Sodium, Hypromellose), Chất chống đông vón (Colloidal Anhydrous Silica, Magie Stearate (Chứa Magie – 270 mcg)), Chất mang (Macrogol 400), Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxide, Oxit sắt vàng (Chứa Sắt – 0,58 mg), Oxit sắt đỏ (Chứa Sắt – 1,05 mg), Oxit sắt đen (chứa Sắt – 0,11 mg)), Chất làm bóng (Sáp Carnauba)

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Vitamin A (Retinol Acetate)	mcg RE/viên	202,5 - 371,25
2	Thiamine (Vitamin B1)	mcg/viên	510,66 - 851,1
3	Riboflavin (Vitamin B2)	mg/viên	1,17 - 1,95
4	Nicotinamide	mg/viên	14,4 - 16,8
5	Pyridoxine (Vitamin B6)	mg/viên	0,54 - 0,9
6	Cyanocobalamin (Vitamin B12)	mcg/viên	1,8 - 3
7	Ascorbic Acid (Vitamin C)	mg/viên	22,5 - 37,5
8	Vitamin D3 (Colecalciferol)	IU/viên	270 - 495
9	Vitamin E (dl-alpha-tocopheryl acetate)	IU/viên	2,7 - 4,95
10	Biotin	mcg/viên	27 - 45
11	Acid Folic	mcg/viên	90 - 150
12	Acid Pantothenic (Vitamin B5)	mg/viên	1,8 - 3
13	Kẽm	mg/viên	1,26 - 1,75
14	Chrom	mcg/viên	4,5 - 8
15	Đồng	mcg/viên	153 - 212,5
16	Iod	mcg/viên	47,5 - 80
17	Tổng Sắt	mg/viên	3,276 - 4,55

18	Tổng Magie	mg/viên	38,043 - 52,8375
19	Mangan	mg/viên	0,9 - 1,25

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 24 tháng, ngày sản xuất: 24 tháng trước hạn sử dụng
- Hạn dùng: Xem EXP DATE (.....) trên bao bì sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng lọ HDPE, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm Bộ Y tế
Quy cách đóng gói: Lọ 100 viên, 200 viên.

Khối lượng trung bình viên: 799mg $\pm$ 5% (759,1mg – 839mg)

Dạng bào chế: Viên nén bao phim

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Lavida Nutraceuticals Pty Ltd

Địa chỉ: 1/25 Wonderland Drive, Eastern Creek NSW 2766, Australia

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

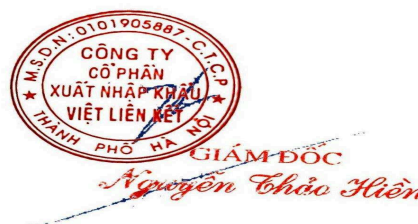
IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất theo mã sản phẩm TB-RD1248-BLK, phiên bản số 01 ngày 30/09/2023

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT LIÊN KẾT



Nguyễn Thảo Hiền

200mm

A Complete Daily Multivitamin with vitamins, minerals & antioxidants to help maintain energy levels, general health and wellbeing.



DIRECTIONS

WARNING: If you are pregnant or considering becoming pregnant, do not take vitamin A supplements without consulting your doctor or pharmacist. When taken in excess of 3000 micrograms retinol equivalents, vitamin A can cause birth defects.

Adults: Take 1 or 2 tablets daily with food or as directed by your health professional.



Energy Levels: A busy lifestyle can often contribute to feeling tired & lacking energy. Nature's Way Complete Daily Multivitamin can help maintain healthy energy levels.

Immune Health: Nature's Way Complete Daily Multivitamin contains key nutrients like Vitamins C & D3 to help maintain healthy immune system function.

Everyday Health & Wellbeing: A balanced diet, and an adequate intake of vitamins and minerals, is essential for the maintenance of general wellbeing. Nature's Way Complete Daily Multivitamin contains vitamins, minerals & antioxidants to help support general health and wellbeing.

Warnings: If symptoms persist, talk to your health professional. Vitamins and minerals can only be of assistance if dietary intake is inadequate. The recommended daily amount of vitamin A from all sources is 700 micrograms retinol equivalents for women and 900 micrograms retinol equivalents for men. Not for the treatment of iron deficiency conditions.

COMPLETE DAILY MULTIVITAMIN WITH ANTIOXIDANTS

Supports Energy Levels,
Immune System Health,
General Health & Wellbeing



Each tablet contains: Thiamine nitrate 700 micrograms equiv. to Thiamine (Vitamin B1) 567.4 micrograms, Riboflavin (Vitamin B2) 1.3 mg, Nicotinamide 16 mg, Calcium pantothenate 2.18 mg, equiv. to pantothenic acid (Vitamin B5) 2 mg, Pyridoxine hydrochloride 700 micrograms equiv. to Pyridoxine (Vitamin B6) 600 micrograms, Cyanocobalamin (Vitamin B12) 2 micrograms, Folic acid 100 micrograms, Ascorbic acid (Vitamin C) 25 mg, Colecalciferol (Vitamin D3) 7.5 micrograms (300 IU), Retinol acetate 258.7 micrograms equiv. to Vitamin A 225 micrograms RE, Iron (as Ferrous fumarate) 1.9 mg, Manganese (as Manganese sulfate monohydrate) 1 mg, Biotin 30 micrograms, dl-Alpha-Tocopheryl acetate (Vitamin E) 3 IU, Iodine (as Potassium iodide) 50 micrograms, Chromium (as Chromic chloride hexahydrate) 5 micrograms, Zinc (as Zinc oxide) 1.4 mg, Copper (as Cupric oxide) 170 micrograms, Magnesium (as Heavy magnesium oxide) 42 mg. Contains sulfites.

Code: 523410 523410/P1

Store below 25°C. Do not use if tamper evident seal is broken or missing.

Made in Australia
Distributed by
PharmaCare Laboratories Pty Ltd
18 Jubilee Avenue, Warriewood,
NSW 2102, Australia
www.naturesway.com.au

EXP DATE BATCH

With Vitamin D, Folic Acid & Iron.

100 Film Coated Tablets



75mm

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thảo Hiền

250mm

A Complete Daily Multivitamin with vitamins, minerals & antioxidants to help maintain energy levels, general health and wellbeing.



Nature's Way®

DIRECTIONS

WARNING: If you are pregnant or considering becoming pregnant, do not take vitamin A supplements without consulting your doctor or pharmacist. When taken in excess of 3000 micrograms retinol equivalents, vitamin A can cause birth defects.

Adults: Take 1 or 2 tablets daily with food or as directed by your health professional.



Energy Levels: A busy lifestyle can often contribute to feeling tired & lacking energy. Nature's Way Complete Daily Multivitamin can help maintain healthy energy levels.

Immune Health: Nature's Way Complete Daily Multivitamin contains key nutrients like Vitamins C & D3 to help maintain healthy immune system function.

Everyday Health & Wellbeing: A balanced diet, and an adequate intake of vitamins and minerals, is essential for the maintenance of general wellbeing. Nature's Way Complete Daily Multivitamin contains vitamins, minerals & antioxidants to help support general health and wellbeing.

Warnings: If symptoms persist, talk to your health professional. Vitamins and minerals can only be of assistance if dietary intake is inadequate. The recommended daily amount of vitamin A from all sources is 700 micrograms retinol equivalents for women and 900 micrograms retinol equivalents for men. Not for the treatment of iron deficiency conditions.

COMPLETE DAILY MULTIVITAMIN WITH ANTIOXIDANTS

Supports Energy Levels,
Immune System Health,
General Health & Wellbeing



200 Film Coated Tablets

With Vitamin D, Folic Acid & Iron.

Each tablet contains: Thiamine nitrate 700 micrograms equiv. to Thiamine (Vitamin B1) 567.4 micrograms, Riboflavin (Vitamin B2) 1.3 mg, Nicotinamide 16 mg, Calcium pantothenate 2.18 mg, equiv. to pantothenic acid (Vitamin B5) 2 mg, Pyridoxine hydrochloride 700 micrograms equiv. to Pyridoxine (Vitamin B6) 600 micrograms, Cyanocobalamin (Vitamin B12) 2 micrograms, Folic acid 100 micrograms, Ascorbic acid (Vitamin C) 25 mg, Colecalciferol (Vitamin D3) 7.5 micrograms (300 IU), Retinol acetate 258.7 micrograms equiv. to Vitamin A 225 micrograms RE, Iron (as Ferrous fumarate) 1.9 mg, Manganese (as Manganese sulfate monohydrate) 1 mg, Biotin 30 micrograms, d-Alpha-Tocopheryl acetate (Vitamin E) 3 IU, Iodine (as Potassium iodide) 50 micrograms, Chromium (as Chromic chloride hexahydrate) 5 micrograms, Zinc (as Zinc oxide) 1.4 mg, Copper (as Cupric oxide) 170 micrograms, Magnesium (as Heavy magnesium oxide) 42 mg. Contains sulfites.

Store below 25°C. Do not use if tamper evident seal is broken or missing.

Made in Australia
Distributed by
PharmaCare Laboratories Pty Ltd
18 Jubilee Avenue, Warriewood,
NSW 2102, Australia
www.naturesway.com.au

Code: XXXXXX XXXXXX/P1



Nguyễn Thảo Hiền

EXP DATE BATCH

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe **Nature's Way Complete Daily Multivitamin**

2. Thành phần:

Trong 1 viên chứa:

Retinol Acetate 258,7mcg (Từ Dry Vitamin A Acetate 500 B PI **3176** – 1,5mg)

(*Tương đương Vitamin A – 752 IU (225 mcg RE)*)

Thiamine Nitrate 700mcg (*Tương đương Thiamine (Vitamin B1) – 567,4 mcg*)

Riboflavin (Vitamin B2) 1,3mg

Nicotinamide 16mg

Pyridoxine Hydrochloride 0,7mg (Từ Pyridoxine Hydrochloride DC 97 – 718,2 mcg, Chứa Hypromellose) (*Tương đương Pyridoxine (Vitamin B6) – 0,6 mg*)

Cyanocobalamin (Vitamin B12) 2mcg

Ascorbic Acid (Vitamin C) 25mg (Từ Ascorbic Acid 97 DC – 25,77 mg, chứa Hypromellose)

Colecalciferol (Vitamin D3) 7,5mcg (Từ Dry Vitamin D3 100 CWS/AM PI **11111** – 3,00 mg, Chứa Sucrose (1,71 mg theo đầu vào)) (*Tương đương Vitamin D3 – 300 IU*)

dl-alpha-tocopheryl acetate (Vitamin E) 3mg (Từ Dry Vitamin E 50% Type CWS/S PI **4706** – 6,00 mg) (*Tương đương Vitamin E – 3 IU*)

Biotin 30mcg

Acid folic 100mcg

Canxi Pantothenate 2,18mg (*Tương đương Acid Pantothenic (Vitamin B5) – 2,00 mg*)

Kẽm oxit 1,74mg (*Tương đương Kẽm – 1,40 mg*)

Chromic Chloride Hexahydrate 25,7mcg (*Tương đương Chrom – 5 mcg*)

Đồng oxit 213mcg (*Tương đương Đồng – 170 mcg*)

Kali Iodide 65,4mcg (*Tương đương Iod – 50 mcg*)

Sắt Fumarate 5,94mg (*Tương đương Sắt – 1,9 mg*) (*Tổng Sắt – 3,64 mg*)

Magie oxit 71,07mg (*Tương đương Magie – 42 mg*) (*Tổng Magie – 42,27 mg*)

Mangan Sulfate Monohydrate 3,08mg (*Tương đương Mangan – 1 mg*)

Phụ liệu: Chất độn (Canxi Hydrogen Phosphate Dihydrate, Microcrystalline Cellulose), Chất ổn định (Povidone, Croscarmellose Sodium, Hypromellose), Chất chống đông vón (Colloidal Anhydrous Silica, Magie Stearate (Chứa Magie – 270 mcg)), Chất mang (Macroglol 400), Chất tạo màu tổng hợp (Titan dioxit, Oxit sắt vàng (Chứa Sắt – 0,58 mg), Oxit sắt đỏ (Chứa Sắt – 1,05 mg), Oxit sắt đen (chứa Sắt – 0,11 mg)), Chất làm bóng (Sáp Carnauba)

3. Công dụng:

Hỗ trợ bổ sung một số vitamin, khoáng chất cho cơ thể. Hỗ trợ chống oxy hoá, giúp nâng cao sức đề kháng cho cơ thể.

4. Đối tượng sử dụng:

Người trưởng thành có nhu cầu chống oxy hoá và nâng cao sức đề kháng.

5. Cách dùng:

Uống 1 – 2 viên mỗi ngày với thức ăn hoặc theo hướng dẫn của chuyên gia y tế

6. Khuyến cáo:

- *Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.*
- *Không dùng cho người cường giáp, người có miễn cảm, kiêng kỵ với bất cứ thành phần nào của sản phẩm.*
- *Phụ nữ có thai và cho con bú, người đang dùng thuốc, điều trị bệnh cần hỏi ý kiến chuyên gia y tế trước khi dùng.*
- *Nếu các triệu chứng vẫn còn, trao đổi với chuyên gia y tế. Vitamin và khoáng chất chỉ có thể hỗ trợ nếu chế độ ăn uống không đầy đủ. Hàm lượng khuyến cáo của vitamin A từ tất cả các nguồn là tương đương 700mcg retinol cho phụ nữ và tương đương 900mcg retinol cho nam giới. Không dùng sản phẩm này để điều trị tình trạng thiếu sắt.*
- *Nếu đang mang thai hoặc dự định có thai, không nên bổ sung vitamin A mà không hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ. Nếu dùng quá 3000mcg retinol tương đương, vitamin A có thể gây dị tật bẩm sinh.*
- *Sản phẩm chứa sulfite.*
- *Không sử dụng sản phẩm đồng thời với chế độ ăn giàu sắt và các sản phẩm có chứa sắt khác. Không dùng cho người mắc bệnh Thalassemia.*

7. Thời hạn sử dụng:

- Thời hạn sử dụng: 24 tháng, ngày sản xuất: 24 tháng trước ngày hết hạn sử dụng
- Hạn sử dụng: Xem EXP DATE (.....) trên bao bì sản phẩm.

8. Bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ dưới 25°C. Không sử dụng nếu con dấu niêm phong bị bóc hoặc mất.

9. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng lọ HDPE, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm Bộ Y tế

Quy cách đóng gói: Lọ 100 viên, 200 viên.

Khối lượng trung bình viên: 799mg $\pm$ 5% (759.1mg – 839mg)

Dạng bào chế: Viên nén bao phim

10. Tổ chức chịu trách nhiệm sản phẩm:

Nhà sản xuất:

Lavida Nutraceuticals Pty Ltd

Địa chỉ: 1/25 Wonderland Drive Eastern Creek NSW 2766 Úc

Xuất xứ: Úc

Phân phối tại Úc bởi:

PharmaCare Laboratories Pty Ltd

Địa chỉ: 18 Jubilee Avenue, Warriewood, NSW 2102, Úc

Công ty nhập khẩu, công bố và phân phối sản phẩm:

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Việt Liên Kết

Địa chỉ: Số 22, ngách 1/34, phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

11. Số ĐKSP:

